

Số: 22 /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày 21 tháng 5 năm 2013

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Dự án “Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá các doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2015, định hướng đến năm 2020” năm 2013**

Căn cứ Quyết định số 331/QĐ -UBND ngày 19 tháng 3 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Dự án “Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá các doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2015, định hướng đến năm 2020”;

Căn cứ vào điều kiện thực tế,

Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch thực hiện Dự án năm 2013, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Triển khai thực hiện một số nội dung của Dự án “Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá các doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020” thực hiện trong năm 2013.

Đảm bảo các nội dung của Kế hoạch thực hiện đúng theo thời gian, tiến độ và hiệu quả.

### II. NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

#### 1. Nội dung

##### 1.1. Tuyên truyền, quảng bá

- Tổ chức 01 hội nghị triển khai và tuyên truyền quảng bá, cập nhật về thông tin, mô hình năng suất, chất lượng:

+ Thành phần: đại diện các Sở, ban, ngành liên quan, Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, các doanh nghiệp, đơn vị phối hợp.

+ Nội dung: tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Dự án; Quảng bá, cập nhật thông tin, kiến thức về nâng cao năng suất và chất lượng cho các đối tượng tham gia Dự án.

##### 1.2. Điều tra, lựa chọn các doanh nghiệp tham gia Dự án

- Điều tra thực trạng 100 doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh, với mục tiêu:

+ Đánh giá thực trạng năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và quản lý chất lượng của doanh nghiệp.

+ Sơ bộ lựa chọn 25 doanh nghiệp tham gia dự án.

- Khảo sát thực tế tại 25 doanh nghiệp để phân tích, đánh giá lựa chọn doanh nghiệp tham gia dự án.

- Xây dựng 02 chuyên đề :

+ Chuyên đề 1: Đánh giá thực trạng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, công tác quản lý chất lượng của các doanh nghiệp.

+ Chuyên đề 2: Đề xuất các biện pháp thúc đẩy tăng năng suất, công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp.

### 1.3. Hỗ trợ các doanh nghiệp

Hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến, có sản phẩm, đạt giải thưởng chất lượng, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn.

Hướng dẫn các doanh nghiệp viết báo cáo tự đánh, tổ chức hội đồng sơ tuyển các doanh nghiệp tham gia giải thưởng chất lượng.

## 2. Tiến độ thực hiện

TT	Công việc thực hiện các nội dung dự án	Thời gian
<b>I</b>	<b>Công tác thông tin tuyên truyền</b>	
1.	Tổ chức: 01 hội nghị triển khai DA và quảng bá, cập nhật về thông tin, về mô hình năng suất, chất lượng.	Quý II đến Quý III
<b>II</b>	<b>Điều tra, lựa chọn các doanh nghiệp tham gia Dự án</b>	
2.	Thành lập ban điều hành dự án và họp triển khai dự án	Quý III
3.	Điều tra thực trạng doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh	Quý III
4.	Khảo sát thực tế tại 25 doanh nghiệp để phân tích, đánh giá lựa chọn doanh nghiệp tham gia mô hình điểm của Dự án.	Quý III
5.	Xây dựng 02 báo cáo chuyên đề	Quý III đến Quý IV
<b>III</b>	<b>Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia dự án</b>	
6.	Hướng dẫn doanh nghiệp tham gia giải thưởng chất lượng Quốc gia xây dựng báo cáo tự đánh giá. Thành lập hội đồng sơ tuyển và đánh giá xem xét hồ sơ, đánh giá tại chỗ các doanh nghiệp tham gia giải thưởng	Quý II đến Quý III
7.	Hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng HTQLCL, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn	Quý I đến Quý IV

## III. DỰ TOÁN KINH PHÍ

TT	Nội dung thực hiện	Tổng kinh phí	Nguồn kinh phí	
			NN	DN
1.	Điều tra, lựa chọn các DN tham gia Dự án	26,58	26,58	-
2.	Chi hoạt động chung (họp Ban điều hành)	0,7	0,7	-
3.	Tổ chức hội nghị tuyên truyền, quảng bá về NSCL	5,0	5,0	-
4.	Hỗ trợ kinh phí các doanh nghiệp	345,0	345,0	-
	<b>Cộng</b>	<b>377.28</b>	<b>377.28</b>	-

Tổng kinh phí thực hiện dự án năm 2013: 377.280.000đ (Ba trăm bảy mươi bảy triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó:

- Kinh phí (mục 1): 26.580.000 đồng từ nguồn kinh phí SNKH năm 2013.
- Kinh phí (mục 2, 3, 4): 350.700.000 đồng từ nguồn kinh phí đã giao cho Chi cục năm 2013 tại Quyết định số: 12/QĐ-KHCN ngày 17/01/2013.

(Dự toán chi tiết kinh phí tại phụ lục kèm theo)

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Thành lập Ban điều hành**

Thành lập Ban điều hành thực hiện Dự án gồm các thành viên là lãnh đạo, công chức của Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Ban điều hành có trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức thực hiện và điều phối toàn bộ hoạt động của Dự án.

##### **2. Phân công nhiệm vụ**

###### **2.1. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng**

Giao Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - cơ quan thường trực Ban điều hành Dự án có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung Dự án theo Kế hoạch này

Giúp Ban Điều hành và phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan để thực hiện theo nội dung của Dự án.

Theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định về kết quả thực hiện Dự án cho Ban Điều hành, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

###### **2.2. Phòng Kế hoạch tài chính**

Phối hợp với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đảm bảo kinh phí để thực hiện Kế hoạch này.

###### **2.3. Các phòng và đơn vị khác thuộc Sở**

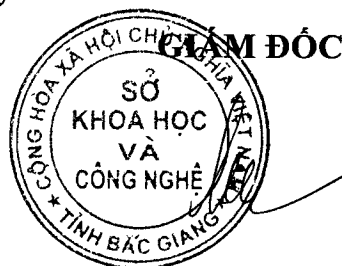
Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Chi cục TĐC thực hiện các nội dung của Kế hoạch này./.

Nơi nhận: *Handwritten signature*

- Lưu: VT, TĐC.

**Bản điện tử:**

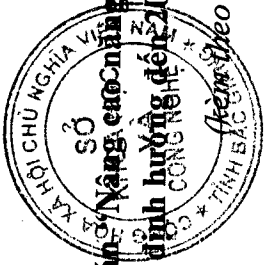
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở.



**Nguyễn Đức Kiên**

## DỰ TOÁN KINH PHÍ NĂM 2013

Dự án "Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá các doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2015, bình hướng đến năm 2020"



Kế hoạch số: 22 /KH-KHCN của Sở Khoa học và Công nghệ ngày 21 tháng 9 năm 2010

### 1. Căn cứ lập dự toán

- Thông tư liên tịch số 130/2011/TTLT-BTC-BKHCN quy định chế độ quản lý tài chính đối với các nhiệm vụ thuộc Chương trình quốc gia: "Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020"
- Thông tư số 139/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 21/9/2010 quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Theo đó, các đối tượng được hưởng kinh phí hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng là cán bộ, công chức.
- Quyết định số 70/2012/QĐ-UBND ngày 12/3/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định mức kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh.
- Quyết định số 290/2011/QĐ-UBND về việc "Quy định mức hỗ trợ các tổ chức áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn".
- Quyết định số 331/QĐ-UBND, ngày 19/3/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án "Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá các doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020",

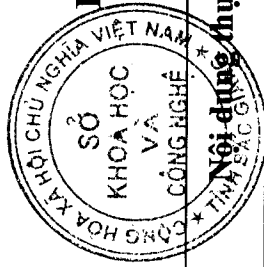
Và các quy định hiện hành khác.

2. Tiến độ thực hiện và dự toán kinh phí

Bảng 1. Dự toán chi tiết

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung thực hiện	Tổng kinh phí	Nguồn kinh phí		Sản phẩm cần đạt
			Nhà nước	Doanh nghiệp	
1	<b>Điều tra, lựa chọn các doanh nghiệp tham gia Dự án</b>  Điều tra 100 DN vừa và nhỏ thuộc lĩnh vực ưu tiên của tỉnh - Xây dựng phiếu điều tra - Điều tra: 0,04 triệu/phiếu x 100 phiếu - Tổng hợp phiếu điều tra: 100 phiếu x 7.800đ - Xử lý số liệu điều tra: - Hỗ trợ xăng xe phục vụ công tác điều tra	26,58	26,58	-	- Mẫu phiếu điều tra - 100 phiếu điều tra đầy đủ thông tin - Báo cáo xử lý, phân tích số liệu điều tra
	Xây dựng chuyên đề: Chuyên đề 1: Đánh giá thực trạng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, quản lý chất lượng của các DN Chuyên đề 2: Đề xuất các biện pháp thúc đẩy tăng năng suất, quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các DN	12	12	-	
	Khảo sát thực tế tại 25 doanh nghiệp để phân tích, đánh giá lựa chọn doanh nghiệp tham gia dự án <i>Chi phí thuê xe khảo sát: 0,5 triệu/DN x 5DN</i>	2,5	2,5	-	Báo cáo kết quả khảo sát
2	<b>Tuyên truyền, quảng bá về năng suất và chất lượng</b>  Tổ chức 01 hội nghị triển khai dự án và quảng bá, cập nhật về thông tin, về mô hình năng suất, chất lượng. <i>01 cuộc x 5 triệu/cuộc</i>	5	5	-	01 Hội nghị
3	<b>Chi hoạt động chung</b>  Chi hợp Ban Điều hành dự án: + <i>Trưởng ban: 0,2 triệu đồng/cuộc</i> + <i>Thành viên: 5 thành viên x 0,1 triệu đồng/cuộc</i>	0,7	0,7		
4	<b>Hỗ trợ kinh phí các doanh nghiệp</b>  Hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn	345,0	345,0		10 lượt doanh nghiệp được hỗ trợ kinh phí
	<b>Tổng cộng (1+2+3+4+5)</b>	377,28	377,28		



**Bảng 2. Tổng hợp dự toán kinh phí**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung thực hiện	Tổng kinh phí	Nguồn kinh phí	
			Nhà nước	Doanh nghiệp
1.	Điều tra, lựa chọn các doanh nghiệp tham gia Dự án	26,58	26,58	-
2.	Chi hoạt động chung (họp Ban điều hành)	0,7	0,7	-
3.	Tổ chức hội nghị tuyên truyền, quảng bá về NSCL	5,0	5,0	-
4.	Hỗ trợ kinh phí các doanh nghiệp	350,0	350,0	-
	<b>Cộng</b>	<b>377.28</b>	<b>377.28</b>	<b>-</b>

Tổng kinh phí: 377.280.000đ (Ba trăm bảy mươi bảy triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng), gồm:

- Kinh phí (mục 1): 26.580.000 đồng từ nguồn kinh phí SNKH năm 2013.

- Kinh phí (mục 2, 3, 4): 350.700.000 đồng từ nguồn kinh phí đã giao cho Chi cục năm 2013

**Bảng 2. Tổng hợp dự toán kinh phí**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung thực hiện	Tổng kinh phí	Nguồn kinh phí	
			Nhà nước	Doanh nghiệp
1.	Điều tra, lựa chọn các doanh nghiệp tham gia Dự án	26,58	26,58	-
2.	Chi hoạt động chung (họp Ban điều hành)	0,7	0,7	-
3.	Tuyên truyền, quảng bá về NSCL	5,0	5,0	-
4.	Hỗ trợ kinh phí các doanh nghiệp	350,0	350,0	-
	<b>Cộng</b>	<b>377.28</b>	<b>377.28</b>	<b>-</b>

Tổng kinh phí: 377.280.000đ (Ba trăm bảy mươi bảy triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng), gồm:

- Kinh phí cấp (mục 1, 2): 27.280.000 đồng từ nguồn kinh phí SNKH năm 2013
- Kinh phí đã cấp (mục 3, 4): 350.000.000 đồng từ nguồn kinh phí đã giao cho Chi cục năm 2013